TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 20 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình.

Bà Vũ Thị Kim Dung.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Quốc Toản - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà*:** Bà Lê Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Nhà văn hóa Tổ dân phố Đậu, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn N**; sinh ngày 06/6/1995; tại xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Sinh và bà Nguyễn Thị Thanh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/5/2014, Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số: 96/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn N về hành vi "Hủy hoại tài sản", mức phạt 3.500.000đồng. Cùng ngày, Nam chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 01/11/2024, Dương Văn N, sinh năm 1995; trú tại: xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang đang đi lang thang tại khu vực Đài tưởng niệm tỉnh Vĩnh Phúc thuộc Tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy, loại Heroine sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp 01 nam giới khoảng hơn 30 tuổi, cao 1,65m, đeo khẩu trang, đứng ở vỉa hè. Qua nói chuyện, N hỏi và mua được của người này 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cầm 02 gói ma túy ở lòng bàn tay phải rồi tiếp tục đi bộ tìm nơi sử dụng; đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của N 02 gói giấy bạc nhỏ, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, N khai nhận đây là 02 gói ma túy Heroine N vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của N vào phong bì thư ký hiệu A1 theo quy định; tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu tím than đã cũ, đã qua sử dụng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Dương Văn N và đưa N cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Ngày 01/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số: 2785, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với chất cục, bột màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của Dương Văn N (mẫu ký hiệu A1). Tại Kết luận giám định số: 3155/KLGĐ-KTHS ngày 05/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6235g (Không phẩy sáu hai ba năm gam, không kể bao bì, loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1=0,5843 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ 2954" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc".

Ngày 01/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số: 2786, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Dương Văn N (mẫu ký hiệu

B1). Tại Kết luận giám định số 3214/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng được Cơ quan trưng cầu xác định là mẫu nước tiểu thu của Dương Văn N...gửi đến giám định.

Morphine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, mục IIA, TT55, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã thông báo các Kết luận giám định trên cho Dương Văn N biết, N không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số: 23/CT–VKSND.TPVY ngày 11 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Dương Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn N từ 01 năm 9 tháng đến 02 năm 3 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 11 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,5843 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy mẫu trả vụ số 2954 trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, được niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trả lại cho Dương Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu tím than, đã cũ, đã qua sử dụng có số Imel: 358044846388664 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo N 01 căn cước công dân số 008095005439 mang tên Dương Văn N.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án

nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Hồi 20 giờ ngày 01/11/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ tại khu vực Đài tưởng niệm tỉnh Vĩnh Phúc thuộc tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên đã phát hiện Dương Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong lòng bàn tay phải Dương Văn N 02 gói giấy bên trong chứa 0,6235g chất cục, bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroine. N khai nhận mục đích mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo N như trên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 16/5/2014, bị Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Hủy hoại tài sản", mức phạt 3.500.000 đồng. Cùng ngày, N chấp hành xong. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, bị cáo Dương Văn N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo N là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc gói ma túy Heroine thu giữ của N và người bán ma túy cho N ngày 01/11/2024, quá trình điều tra, N khai nhận: Do được bạn nghiện ngoài xã hội giới thiệu tại khu vực Đài tưởng niệm tỉnh Vĩnh Phúc thuộc tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên có 01 nam giới thường hay bán ma túy, nên ngày 01/11/2024, N tìm gặp và mua được của người này 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000đồng N không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này, chỉ biết người này khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m, dáng người gầy, giống người nghiện ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên về người nam giới có đặc điểm nêu trên nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai

của N, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định chính xác nhân thân, lai lịch của người bán ma túy trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 400.000đồng N sử dụng để mua ma túy ngày 01/11/2024, quá trình điều tra xác định là tiền do N lao động hợp pháp mà có, Cơ quan điều tra không thu giữ số tiền này nên không đề cập xử lý.

Đối với 0,5843 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ 2954" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu tím than, đã cũ, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của N, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho N nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Dương Văn N, là giấy tờ tùy thân của N, cần trả lại cho bị cáo N.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 11 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,5843 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy mẫu trả vụ số 2954 trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, được niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trả lại cho Dương Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu tím than, đã cũ, đã qua sử dụng có số Imel: 358044846388664 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo N 01 căn cước công dân số 008095005439 mang tên Dương Văn N.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14 tháng 02 năm 2024 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quyên Quang;
- Lưu HS; bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

..... **.....** **Nguyễn Thị Trang Nhung**